

**BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH**

**CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Tên chương trình : Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh
Tên ngành : Quản trị kinh doanh
Mã ngành : 7340101

**BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH**

**CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Tên chương trình : Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh
Tên ngành : Quản trị kinh doanh
Mã ngành : 7340101

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/QĐ-ĐHSPKTV, ngày 24/01/2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh)*

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/QĐ-ĐHSPKTV ngày 24 tháng 01 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh)*

CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN QUẢN TRỊ KINH DOANH

Tên chương trình: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

Mã ngành:

7340101

Bằng tốt nghiệp: Cử nhân

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cử nhân tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh trở thành công dân tự chủ và có trách nhiệm xã hội; có các phẩm chất cần thiết để sẵn sàng làm việc và thích ứng trong môi trường kinh tế; có năng lực nghề nghiệp chuyên sâu và năng lực đổi mới sáng tạo để giải quyết các vấn đề về quản trị kinh doanh; có năng lực tự học để nâng cao trình độ chuyên môn.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh, người học có kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm:

PO1. Vận dụng kiến thức cơ bản và lập luận ngành vào giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

PO2. Thể hiện được phẩm chất và năng lực cá nhân của cử nhân quản trị kinh doanh.

PO3. Giao tiếp, làm việc nhóm với cá nhân, tổ chức; Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện có hiệu quả hoạt động nghề nghiệp.

PO4. Phát triển năng lực hình thành ý tưởng, lập kế hoạch, triển khai và kiểm tra các dự án trong lĩnh vực quản trị chiến lược, tài chính, nhân lực, marketing, chất lượng đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội.

II. CHUẨN ĐẦU RA

PLO1.1. Vận dụng kiến thức toán học, KHXH - NV, KHTN, GDTC, ANQP, kiến thức phương pháp luận vào hoạt động kinh tế.

1.1.1. Áp dụng kiến thức cơ bản về KHXH, chính trị và pháp luật phù hợp với bối cảnh xã hội trong các hoạt động nghề nghiệp.

1.1.2. Vận dụng kiến thức toán học và KHTN đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.

1.1.3. Áp dụng các kiến thức về ANQP, GDTC để rèn luyện sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, sẵn sàng bảo vệ đất nước.

PLO1.2. Vận dụng kiến thức cơ sở ngành kinh tế để tiếp thu kiến thức ngành, chuyên ngành Quản trị kinh doanh và phát triển năng lực CDIO.

1.2.1. Vận dụng kiến thức cơ sở ngành để tiếp thu kiến thức ngành Quản trị kinh doanh.

1.2.2. Vận dụng kiến thức cơ sở ngành để phát triển năng lực hình thành ý tưởng, lập kế hoạch, triển khai và kiểm tra.

PLO1.3. Áp dụng kiến thức ngành quản trị kinh doanh vào việc phát hiện, giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

1.3.1. Áp dụng kiến thức ngành vào hình thành ý tưởng, lập kế hoạch, triển khai và kiểm tra các dự án trong lĩnh vực quản trị chiến lược, tài chính, nhân lực, marketing, chất lượng.

1.3.2. Áp dụng kiến thức bổ trợ vào quản trị kinh doanh số, thương mại quốc tế và kinh tế môi trường.

PLO2.1. Thể hiện phẩm chất đạo đức cá nhân, đạo đức nghề nghiệp và đạo đức xã hội trong thực thi công việc.

2.1.1. Sẵn sàng đương đầu với khó khăn, rủi ro, kiên trì, linh hoạt, tự chủ và sáng tạo.

2.1.2. Ứng xử chuyên nghiệp trong hoạt động nghề nghiệp.

2.1.3. Thể hiện trách nhiệm với cộng đồng khi thực hiện hoạt động trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

PLO2.2. Thể hiện kỹ năng lập luận, phát hiện và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

2.2.1. Phát hiện, tổng hợp và đánh giá các vấn đề trong lĩnh vực quản trị chiến lược, tài chính, nhân lực, marketing, chất lượng.

2.2.2. Phân tích và đề xuất các giải pháp quản trị phù hợp với doanh nghiệp và môi trường kinh tế - xã hội.

PLO2.3. Nghiên cứu và khám phá kiến thức trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

2.3.1. Cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực kinh tế.

2.3.2. Phân tích và phản biện các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản trị kinh doanh.

PLO2.4. Tiếp cận và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản trị kinh doanh theo hệ thống.

2.4.1. Giải quyết vấn đề trong lĩnh vực quản trị kinh doanh theo logic, có so sánh với các vấn đề khác.

2.4.2. Phân tích, đánh giá vấn đề trong lĩnh vực quản trị kinh doanh dưới nhiều góc độ khác nhau.

PLO2.5. Đổi mới sáng tạo hoạt động trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

2.5.1. Nghiên cứu quy trình và công cụ mới trong các lĩnh vực quản trị kinh doanh.

2.5.2. Đề xuất các ý tưởng mới trong kinh doanh.

2.5.3. Cập nhật xu thế phát triển ngành quản trị kinh doanh.

PLO3.1. Giao tiếp có hiệu quả trong môi trường đa nhân cách.

3.1.1. Thực hiện các nguyên tắc giao tiếp phù hợp với đối tượng và bối cảnh.

3.1.2. Sử dụng phương tiện và hình thức giao tiếp phù hợp với đối tượng và bối cảnh.

PLO3.2. Sử dụng tiếng Anh để giao tiếp và hoạt động nghề nghiệp.

3.2.1. Sử dụng tiếng Anh để giao tiếp.

3.2.2. Sử dụng tiếng Anh để khai thác thông tin, tài liệu và thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

PLO3.3. Làm việc theo nhóm đa lĩnh vực.

3.3.1. Làm việc trong các nhóm khác nhau.

3.3.2. Thành lập, phát triển và quản lý nhóm chuyên môn.

PLO3.4. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nghề nghiệp.

3.4.1. Sử dụng máy tính, xử lý văn bản, bảng tính, trình chiếu và sử dụng internet, mạng trực tuyến cơ bản.

3.4.2. Sử dụng thành thạo một số phần mềm ứng dụng để quản trị doanh nghiệp.

PLO4.1. Phân tích bối cảnh xã hội và tác động đến nghề nghiệp.

4.1.1. Xác định được các vấn đề xã hội cần vận dụng kiến thức quản trị kinh doanh để giải quyết.

4.1.2. Phân tích tổng quan các chính sách trong lĩnh vực kinh tế.

4.1.3. Phân tích, đánh giá những biến động kinh tế đối với cá nhân, tổ chức và xã hội.

PLO4.2. Xác định bối cảnh nghề nghiệp và kinh doanh.

4.2.1. Nhận diện sự đa dạng văn hóa kinh doanh.

4.2.2. Đề xuất các dự án khởi nghiệp kinh doanh phù hợp với bối cảnh nghề nghiệp.

PLO4.3. Hình thành ý tưởng kinh doanh

4.3.1. Phát hiện vấn đề trong hoạt động quản trị kinh doanh.

4.3.2. Phân tích thực trạng để xác định nguyên nhân và cơ hội giải quyết vấn đề.

4.3.3. Đề xuất giải pháp và phương án thực hiện.

4.3.4. Lập kế hoạch triển khai dự án quản trị kinh doanh.

PLO4.4. Thiết kế các mô hình thuộc lĩnh vực kinh doanh

4.4.1. Lựa chọn phương pháp nghiên cứu thị trường, đánh giá tiềm năng và xác định chiến lược kinh doanh.

4.4.2. Xây dựng mô hình kinh doanh.

PLO4.5. Triển khai mô hình kinh doanh

4.5.1. Lập kế hoạch triển khai mô hình kinh doanh

4.5.2. Triển khai thực hiện mô hình kinh doanh.

4.5.3. Kiểm tra, điều chỉnh việc thực hiện.

PLO4.6. Phát triển mô hình doanh nghiệp

4.6.1. Đề xuất các giải pháp để tăng hiệu quả doanh nghiệp

4.6.2. Triển khai hoạt động hỗ trợ nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp

4.6.3. Đề xuất phương án phát triển mô hình kinh doanh.

TRƯỞNG KHOA



TS. Nguyễn Thị Trâm

Nghệ An, ngày 24 tháng 01 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



TS. Phạm Hữu Truyền